

Ngày 31/12/2025	34,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.5%	-7.5%	-10.1%

2025	
ROE	20.5%
	+/- YoY ▼ 5.8%

Q4/25	
DT thuần	589
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 76.0% ▲ 14.7%
	YoY ▲ 62.0% ▲ 11.7%

2025	
DT thuần	2,134
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 108% ▲ 5.4%

Q4/25	
LN gộp	67.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 4.40% ▲ 7.0%
	YoY ▼ 21.4% ▼ 24.2%

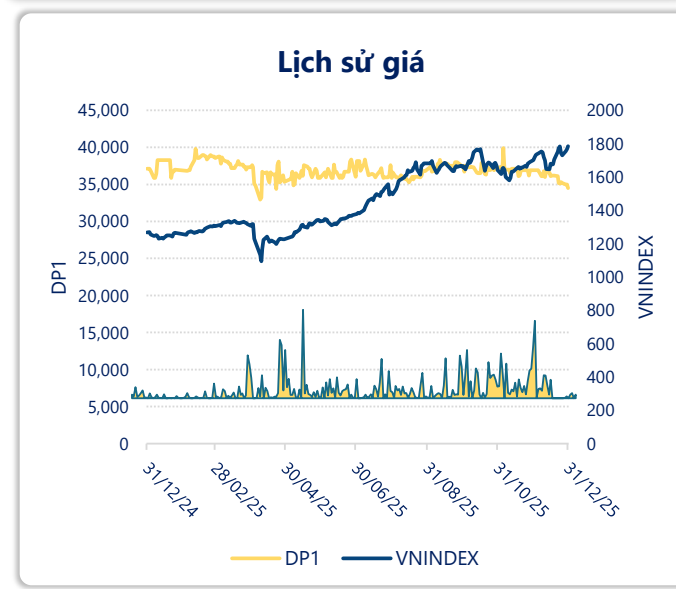
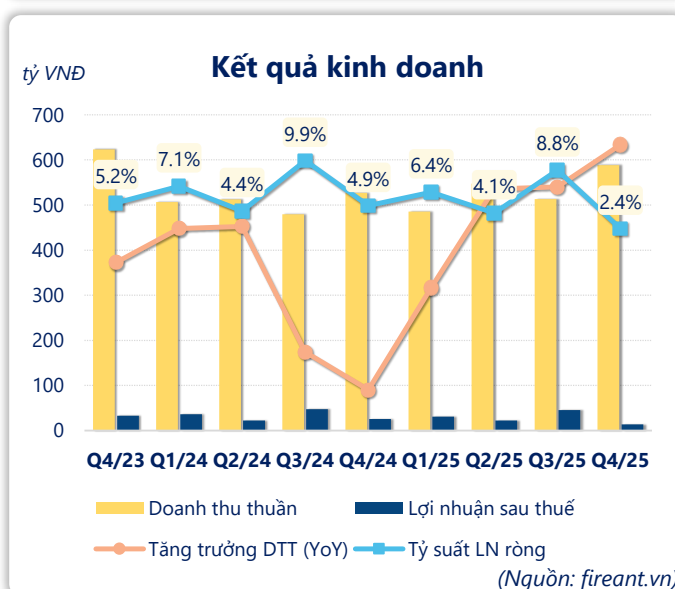
2025	
LN gộp	288
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 23.0% ▼ 7.4%

Q4/25	
LN thuần	14.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.90% ▼ 37.9%
	YoY ▼ 23.3% ▼ 61.6%

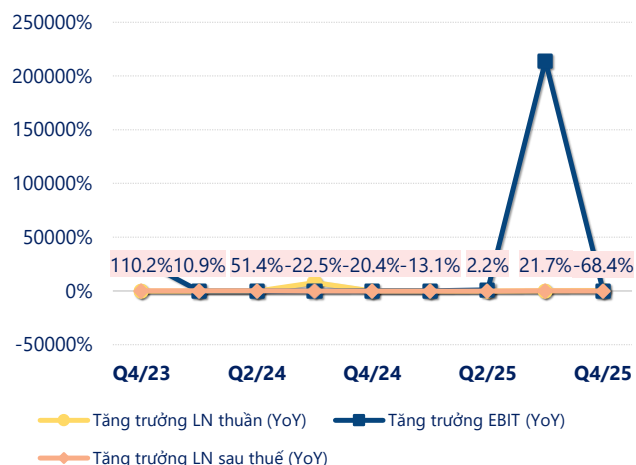
2025	
LN thuần	102
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 17.0% ▼ 14.3%

Q4/25	
LN sau thuế	14.1
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 31.3% ▼ 69.0%
	YoY ▼ 11.8% ▼ 45.7%

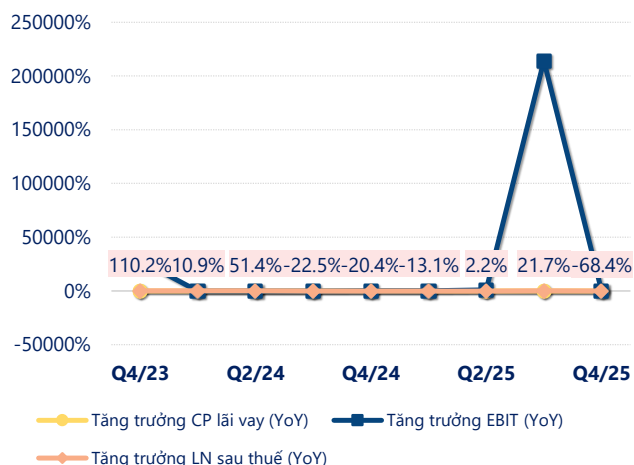
2025	
LN sau thuế	113
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1.00% ▼ 0.6%



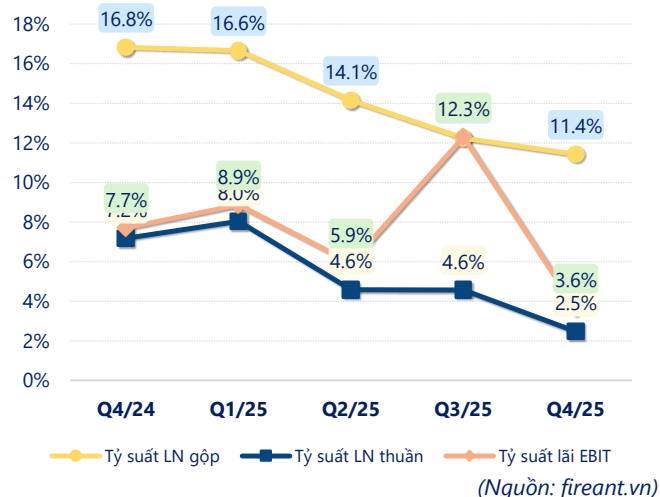
Tăng trưởng lợi nhuận



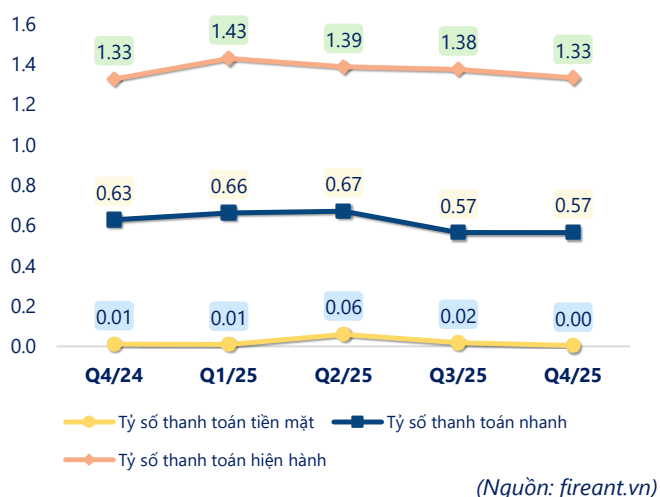
Tăng trưởng chi phí



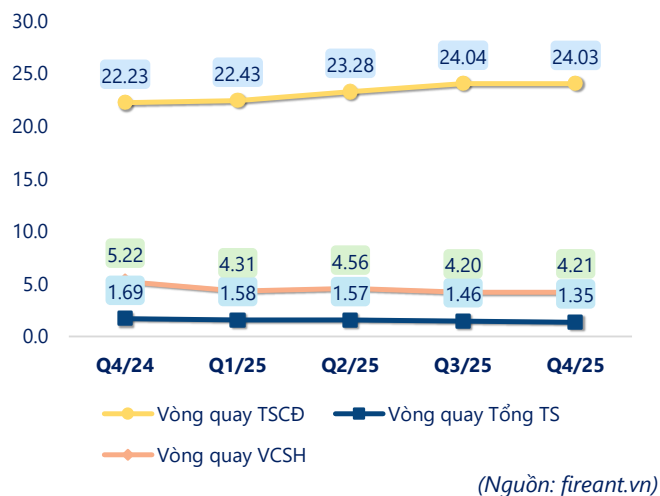
Tỷ suất lợi nhuận



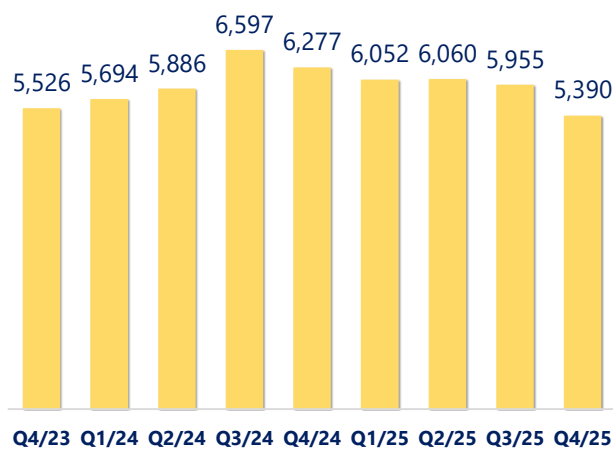
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	589	527	11.7%	2,134	2,026	5.4%
Giá vốn hàng bán	521	438	19.0%	1,846	1,715	7.7%
Lợi nhuận gộp	67.2	88.6	-24.2%	288	311	-7.4%
Doanh thu HĐTC	13.7	6.76	102%	33.3	22.8	46.0%
Chi phí TC	7.30	13.8	-47.1%	42.4	41.4	2.3%
Chi phí lãi vay	6.07	3.47	75.0%	19.5	12.4	56.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	47.8	33.6	42.2%	140	131	7.0%
Chi phí QLDN	11.3	10.2	10.4%	36.8	42.4	-13.1%
LN thuần từ HĐKD	14.5	37.8	-61.6%	102	119	-14.3%
Lợi nhuận khác	0.86	-0.65	233%	38.5	25.2	53.0%
LN trước thuế	15.4	37.2	-58.6%	141	144	-2.6%
Lợi nhuận sau thuế	14.1	25.9	-45.7%	113	114	-0.6%
LNST của CĐ cty mẹ	14.1	25.9	-45.7%	113	114	-0.6%

(Nguồn: fireant.vn)

